TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hải Châu, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

Số: **117**/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 107/2018/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2018, giữa:

* Người yêu cầu:

- Bà **Nguyễn Thị T** - sinh năm: 1985

- Ông **Nguyễn Thanh H** - sinh năm: 1983

Cùng địa chỉ: K18/38 đường Ô, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19.4.2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19.4.2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Thanh H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Thanh H thống nhất thỏa thuận: Giao 02 con chung Nguyễn Thanh Thanh T - sinh ngày: 10.5.2007 và

Nguyễn Thanh T - sinh ngày: 28.3.2012 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Bà T không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Thanh H chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 1449 ngày 12.4.2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Bà T và ông H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND q. Hải Châu;
- UBND phường C
tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

`

Nguyễn Thị Ngọc Thùy